

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Mê, ngày 14 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cung Thị Y; sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Nơi làm việc: Trường Mầm non Y1, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Sùng Sín L; sinh năm 1978; nơi đăng ký HKTT: Tổ B, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cung Thị Y và anh Sùng Sín L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cung Thị Y và anh Sùng Sín L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cung Thị Y và anh Sùng S Lìn thỏa thuận.

Giao cho chị Cung Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sùng Văn Bảo B, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Sùng Văn Diệu T, sinh

ngày 16/01/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Sùng Sín L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Sùng Sín L không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị Cung Thị Y và anh Sùng S Lìn có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Cung Thị Y tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Cung Thị Y đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang theo biên lai số 0003928 ngày 24/3/2025. Chị Cung Thị Y được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Sùng Sín L không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Mê;
- UBND phường M - TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Văn Công